

NHẬN DIỆN, PHẢN BÁC LUẬN ĐIỀU SAI TRÁI CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH VỀ ĐƯỜNG LỐI, CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA VIỆT NAM HIỆN NAY

VŨ THỊ THU HIÊN^(*)
TRẦN THỊ THÙY^(**)

Ngày nhận bài: 30/9/2025 Ngày thẩm định: 03/10/2025 Ngày duyệt đăng: 24/01/2026

Tóm tắt: Đường lối, chính sách đối ngoại của Việt Nam là một trong những mục tiêu mà các thể lực thù địch tập trung chống phá quyết liệt, nhằm gây khó khăn cho Việt Nam trong tiến trình mở cửa và hội nhập quốc tế. Bài viết chỉ rõ những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thể lực thù địch về đường lối, chính sách đối ngoại của Việt Nam qua bốn nội dung: (1) xuyên tạc chủ trương, đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa; (2) xuyên tạc chủ trương, quan điểm về xử lý đúng đắn mối quan hệ với các nước lớn; (3) xuyên tạc chủ trương, quan điểm về chính sách đối ngoại quốc phòng “bốn không”; (4) xuyên tạc chủ trương, quan điểm về xử lý các vấn đề quốc tế dựa trên đối thoại, hòa bình và tôn trọng luật pháp quốc tế. Trên cơ sở đó, tác giả đưa ra những luận điểm nhằm đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái nêu trên của các thể lực thù địch.

Từ khóa: đường lối, chính sách đối ngoại; phản bác luận điệu sai trái; Việt Nam

1 Nhận diện các luận điệu xuyên tạc về đường lối, chính sách đối ngoại của Việt Nam

Nhiều năm qua, lợi dụng phương tiện truyền thông, đặc biệt là không gian mạng, các thể lực thù địch đã và đang ra sức dùng mọi thủ đoạn thâm độc, tinh vi nhằm xuyên tạc, chống phá đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước Việt Nam, trong đó, đường lối, chính sách đối ngoại là một trong những mục tiêu chống phá thường

xuyên. Luận điệu xuyên tạc, phủ nhận đường lối, chính sách đối ngoại của Việt Nam của các thể lực thù địch tập trung chủ yếu vào những vấn đề sau:

Một là, xuyên tạc chủ trương, đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế

Các thể lực phản động lập luận rằng, trong thời đại toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày nay, các quốc gia, dân tộc trở nên gắn kết và có mối quan hệ ràng buộc, phụ thuộc lẫn nhau, nên, việc Việt Nam vẫn theo đuổi đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ là một sự “lạc hậu, lỗi thời”, “không còn phù hợp với thế giới ngày nay” và là sự “tự cô lập mình với thế giới”, “tự tách mình ra khỏi dòng chảy

^(*) TS, Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

^(**) ThS, Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng

của thế giới”, những điều này sẽ trở thành “lực cản” phát triển đất nước⁽¹⁾. Một số phần tử khác lại đưa ra luận điệu rằng, Việt Nam thực hiện đường lối đối ngoại đa phương hóa, đa dạng hóa là nhằm tìm cách thoát ly, rời xa các mối quan hệ truyền thống, đánh mất “bản sắc” của chính mình khi quan hệ với nhiều đối tác, nhiều hệ tư tưởng khác nhau,...

Hai là, xuyên tạc chủ trương, quan điểm của Việt Nam về xử lý đúng đắn, hiệu quả mối quan hệ với các nước lớn

Các thế lực thù địch cho rằng, trong quan hệ với các nước lớn, Việt Nam đang thực hiện “đường lối trung dung”, “đu dây”, “ngả về bên này một ít, ngả về bên kia một ít” và như vậy Việt Nam sẽ “tự tước đi cơ hội hợp tác với các nước lớn”. Từ đó, chúng ra sức cổ xúy cho việc “chọn bên”, đưa ra các luận điệu “thoát Trung luận”, “thoát Trung, bài Nga, ngả Mỹ”. Chúng lợi dụng việc Việt Nam đẩy

mạnh mối quan hệ hợp tác chiến lược với Mỹ để xuyên tạc rằng, Việt Nam “đang ngả về phương Tây”, “từ bỏ chính sách đối ngoại độc lập, tự chủ của mình”, đang ngấm ngấm “chọn bên”⁽²⁾ và “Việt Nam sẽ sớm hội nhập vào thế giới tự do, văn minh và tiến bộ của phương Tây, đúng với vị trí mà thế giới mong đợi”⁽³⁾. Còn khi Việt Nam củng cố mối quan hệ truyền thống với các nước, như Trung Quốc, Nga, thì thế lực thù địch, phản động lại tung ra những luận điệu sai trái, xuyên tạc rằng, Việt Nam không chỉ lệ thuộc chính trị, kinh tế, mà ngày càng “lệ thuộc quân sự”, từ đó suy diễn việc “chọn bên”, rêu rao Việt Nam đang tham gia “liên minh quân sự” và chịu “áp lực ngoại bang”⁽⁴⁾.

Ba là, xuyên tạc chính sách đối ngoại quốc phòng “bốn không” của Việt Nam: không tham gia liên minh quân sự, không liên kết với nước này để chống nước kia, không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ Việt Nam để chống nước khác, không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế⁽⁵⁾.

Các thế lực thù địch, phản động cho rằng, “Việt Nam khẳng định thực hiện chính sách quốc phòng bốn không” là “đường lối sai lầm”, “đối sách nhu nhược”, “không phù hợp với thực tế, đi ngược lại với xu thế toàn

cầu”, là “tự tay trói mình” và sẽ “bị cô lập” trong cộng đồng quốc tế. Vì vậy, chúng kêu gọi Việt Nam cần tham gia các tổ chức quân sự, liên minh quân sự quốc tế để tăng thêm thế lực và chỉ khi trở thành đồng minh, liên minh với một số nước lớn mới có thể bảo vệ được độc lập, chủ quyền của đất nước.

Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ: “Tiếp tục thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng và có hiệu quả; giữ vững được môi trường hòa bình, ổn định, không ngừng nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam”. Nắm vững đường lối đối ngoại của Đảng là cơ sở để đấu tranh, phản bác âm mưu, luận điệu xuyên tạc, sai trái của các thế lực thù địch về đường lối, chính sách đối ngoại của Việt Nam.

Bốn là, xuyên tạc chủ trương, quan điểm của Việt Nam về xử lý các vấn đề tranh chấp, xung đột trong quan hệ quốc tế bằng biện pháp đối thoại, hòa bình và tôn trọng luật pháp quốc tế

Những năm gần đây, xung đột quân sự giữa Nga - Ukraine, Israel và lực lượng Hamas,... đã thu hút sự quan tâm, theo dõi của cộng đồng quốc tế. Lợi dụng những xung đột này, các thế lực thù địch, phản động ra sức xuyên tạc về ứng xử của Việt Nam. Đối với việc Việt Nam bỏ phiếu trắng tại Nghị quyết của Liên hợp quốc về việc yêu cầu Nga chấm dứt chiến dịch quân sự và ngay lập tức rút toàn bộ quân đội khỏi Ukraine⁽⁶⁾, chúng cho rằng, Việt Nam “không dám thể hiện lập

trường”, “mơ hồ, không rõ ràng”, “không đi theo số đông”; bịa đặt, quy kết Việt Nam ủng hộ Nga, ủng hộ chính quyền Putin tiến hành cuộc chiến tranh “xâm lược Ukraine”⁽⁷⁾. Ngày 28/10/2023, Việt Nam bỏ phiếu thuận thông qua Nghị quyết của Liên hợp quốc kêu gọi Israel và lực lượng Hamas ngừng bắn ngay lập tức và bền vững vì mục đích nhân đạo, các thể lực phản động lại liên hệ, đối chiếu với việc Việt Nam bỏ phiếu trắng trong cuộc xung đột Nga - Ukraine, cho rằng Việt Nam thiếu nhất quán trong chính sách đối ngoại và đặt ra câu hỏi “liệu Việt Nam có đang áp dụng tiêu chuẩn kép đối với Ukraine và Palestine?”, xuyên tạc quan hệ giữa Việt Nam với Tổ chức Giải phóng Palestine - PLO (tổ chức được Liên hợp quốc công nhận là đại diện của nhân dân Palestine)⁽⁸⁾.

Có thể thấy, những luận điệu xuyên tạc bằng nhiều nội dung, hình thức khác nhau, các thể lực thù địch, phản động đã không ngừng ra sức chống phá đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Điều này phần nào đã làm cho một bộ phận trong xã hội hoang mang, dao động, gây khó khăn cho Việt Nam trong hoạt động đối ngoại và xử lý các mối quan hệ quốc tế.

2. Đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc về đường lối, chính sách đối ngoại của Việt Nam

Qua 40 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử quan trọng, trong đó có những đóng góp to lớn của công tác đối ngoại. Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ: “Tiếp tục thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng và có hiệu quả; giữ vững được môi trường hòa bình, ổn định, không ngừng nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam”⁽⁹⁾. Nắm vững đường lối đối ngoại của Đảng là cơ sở để đấu tranh, phản bác âm mưu, luận điệu xuyên tạc, sai trái của các thể lực thù địch về đường lối, chính sách đối ngoại của Việt Nam.

Thứ nhất, độc lập, tự chủ là “sợi chỉ đỏ” xuyên suốt, là nguyên tắc cơ bản định hướng mọi hoạt động đối ngoại của Việt Nam

Đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ là khả năng tự quyết các vấn đề liên quan tới hoạch định và triển khai chính sách, chiến lược, hành động mà không chịu bất kỳ sức ép hay tác động, áp đặt từ bên ngoài. Độc lập, tự chủ còn là khả năng tự lực, tự cường, vững vàng trước mọi biến động phức tạp, khó lường của tình hình thế giới; là dựa vào sức của chính mình để bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc, tránh rơi vào tình trạng đối đầu, lệ thuộc. Độc lập, tự chủ không đồng nghĩa với biệt lập, tách rời đời sống quốc tế, mà ngược lại, độc lập, tự chủ chính là sự chủ động mở rộng hợp tác quốc tế, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế; là “mỏ neo” quyết định mức độ, phạm vi, chiều hướng, quá trình hội nhập quốc tế.

Cục diện quốc tế hiện nay đang vận động theo hướng đa cực, đa trung tâm rõ nét, toàn cầu hóa ngày càng sâu rộng. Cục diện này, một mặt, đòi hỏi các quốc gia phải mở rộng quan hệ với nhiều nước khác nhau để phát triển kinh tế; mặt khác, phải đối mặt với những thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống mà không một quốc gia nào có thể đơn độc giải quyết. Đa phương hóa, đa dạng hóa vẫn là xu thế lớn không thể đảo ngược trong thời đại ngày nay, không chỉ những nước đang phát triển, nước vừa và nhỏ, mà ngay cả những nước phát triển cũng không thể đứng ngoài. Do đó, Việt Nam tích cực, chủ động tham gia vào các cơ chế, diễn đàn đa phương giúp Việt Nam: (1) tranh thủ được các nguồn lực quốc tế để phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường tiềm lực quốc gia; (2) gắn kết nền kinh tế đất nước với mạng lưới hợp tác liên kết khu vực và quốc tế, từ đó giúp Việt Nam hoàn thiện thể chế, nâng cao năng lực quản trị đất nước; (3) thúc đẩy và làm sâu sắc hơn mối quan hệ song phương giữa Việt Nam với các nước, nhất là với các đối tác quan trọng; (4) nâng cao vị thế, uy tín của

Việt Nam trên trường quốc tế, góp phần quan trọng vào việc củng cố môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước⁽¹⁰⁾.

Thực tiễn lịch sử đã chứng minh, dân tộc Việt Nam luôn nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, từ cường. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ, đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam và phía Bắc của Tổ quốc, cũng như những thành tựu to lớn trong công cuộc đổi mới, đặc biệt trên lĩnh vực đối ngoại là những minh chứng hùng hồn cho đường lối độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa của Việt Nam. Việt Nam đã trở thành thành viên của các cơ chế hợp tác, liên kết đa phương từ cấp độ khu vực (ASEAN, ADB,...) đến toàn cầu (Liên hợp quốc, WTO, WB, IMF), liên khu vực (ASEM, APEC,...), sở hữu một mạng lưới hiệp định thương mại tự do (FTA) với hầu hết trung tâm kinh tế - thương mại hàng đầu thế giới.

Việt Nam từ một nước nghèo nàn, lạc hậu, chịu hậu quả nặng nề của chiến tranh, chỉ sau 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế, đã trở thành quốc gia đang phát triển năng động, có quy mô nền kinh tế đứng thứ 32 trên thế giới⁽¹¹⁾. Cùng với đó, Việt Nam còn tạo được nhiều dấu ấn qua việc tổ chức thành công các sự kiện đối ngoại song phương và đa phương quan trọng, như Hội nghị cấp cao APEC lần thứ 17 năm 2017, Hội nghị Thượng đỉnh Hoa Kỳ - Triều Tiên lần thứ 2, Năm Chủ tịch ASEAN 2020, Đại lễ Vesak Liên hợp quốc năm 2025,... Những thành tựu này đã khẳng định chính sách đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa của Việt Nam là hoàn toàn đúng đắn, đưa Việt Nam hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, góp phần vào sự phát triển ổn định, bền vững của đất nước.

Thứ hai, về quan điểm xử lý đúng đắn mối quan hệ với các nước lớn

Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, nhất là cạnh tranh Mỹ - Trung Quốc ngày càng gay gắt, các nước lớn thường gia tăng

sức ép, thậm chí buộc phải chọn bên đối với các chủ thể có vị trí địa - chiến lược quan trọng. Trong bối cảnh này, các chủ thể dù chọn đứng về bên nào thì đều tổn hại đến lợi ích quốc gia - dân tộc, hơn nữa, khi “chọn bên”, “chọn phe” đồng nghĩa với việc phải chấp nhận sự chi phối, lệ thuộc vào một bên, từ đó đánh mất sự độc lập, tự chủ. Với vị trí địa - chính trị, địa - chiến lược, Việt Nam trở thành địa bàn tranh giành ảnh hưởng của các nước lớn tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Vì vậy, trong xử lý quan hệ với nước lớn, đặc biệt Mỹ - Trung Quốc, đối sách hợp lý nhất của Việt Nam là đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, đồng thời thực hiện linh hoạt chính sách cân bằng trong quan hệ với các nước lớn. Điều này giúp Việt Nam tránh tối đa mâu thuẫn, bất lợi và rủi ro leo thang của những cuộc đối đầu, xung đột; mặt khác, tối đa hóa không gian hợp tác, tối ưu hóa lợi ích an ninh, phát triển của đất nước. Thực hiện chính sách cân bằng quan hệ giữa các nước lớn là vấn đề hết sức phức tạp, cần “mềm mại, khôn khéo, nhưng kiên cường, quyết liệt; linh hoạt, sáng tạo, nhưng bản lĩnh, kiên định”, “biết nhu, biết cương, biết thời, biết thế; biết mình, biết người; biết tiến, biết thoái, “tùy cơ ứng biến”, “lạt mềm buộc chặt”⁽¹²⁾. Theo đó, Việt Nam một mặt, không được để mình bị cuốn vào vòng xoáy và thế kẹt trong cuộc cạnh tranh quyền lực giữa các nước lớn; mặt khác, không thách thức nước lớn, không đi theo nước này để chống nước khác, không “chọn bên” để đối trọng nhau. Đồng thời, Việt Nam cần tranh thủ, khai thác mặt tích cực trong quan hệ với các nước lớn, giữ cân bằng ảnh hưởng và lợi ích trên nguyên tắc coi lợi ích quốc gia - dân tộc là mục tiêu cao nhất trong xử lý các vấn đề quốc tế. Những năm qua, Việt Nam đã xây dựng được mạng lưới đối tác chiến lược và đối tác chiến lược toàn diện với 34 nước, trong đó có 05 nước là Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, toàn bộ nhóm các nước G7, 18/20 nước

G20⁽¹³⁾. Lãnh đạo Việt Nam cũng thực hiện nhiều chuyến thăm cấp cao đến các nước lớn, như Trung Quốc, Mỹ,... và đạt được những kết quả tốt đẹp, góp phần tăng cường quan hệ giữa Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Hoa Kỳ; thể hiện rõ ràng quan điểm không “chọn phe”, không ngả về bất kỳ bên nào, không tìm kiếm đồng minh để đối trọng với bất cứ quốc gia nào khác của Việt Nam, cho thấy Việt Nam đã xử lý hài hòa mối quan hệ với các nước lớn, đập tan mọi âm mưu xuyên tạc, phá hoại của các thế lực thù địch, phản động.

Thứ ba, chính sách đối ngoại quốc phòng “bốn không” của Việt Nam

Lý luận và thực tiễn chỉ ra rằng, muốn giữ được độc lập, tự chủ, chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, tạo ra môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng, phát triển đất nước thì phải dựa vào nguồn lực bên trong, đó là sức mạnh nội sinh, sức mạnh dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại, tuyệt đối không được phụ thuộc hay phó thác hoàn toàn vào lực lượng bên ngoài. Đây là vấn đề nguyên tắc, đã và đang được thực hiện không chỉ ở Việt Nam, mà ở hầu hết các quốc gia trên thế giới.

Việt Nam đã khẳng định rõ, không tham gia liên minh quân sự, không liên kết với nước này chống nước kia để tránh phải đối mặt với các nguy cơ xung đột lớn, đe dọa trực tiếp đến độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Điều này có tác dụng “cởi trói” cho Việt Nam cả trong tư duy và hành động, để Việt Nam có thể tự mình đưa ra quyết sách một cách độc lập, sáng tạo, không bị chi phối, áp đặt, phụ thuộc vào yếu tố bên ngoài. Việt Nam cũng không chấp nhận để nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ Việt Nam để chống nước khác. Thực tiễn thế giới chỉ rõ, nếu có căn cứ quân sự nước ngoài trên lãnh thổ quốc gia mình, thì rất dễ biến đất nước thành đối tượng, mục tiêu tấn công, chống phá của các thế lực thù địch hoặc khó tránh khỏi bị lôi kéo vào xung đột, chiến tranh giữa các nước.

Bên cạnh việc nhấn mạnh chính sách đối ngoại quốc phòng “bốn không”, Việt Nam đã mở rộng hợp tác, là bạn, là đối tác tin cậy của bạn bè quốc tế về quốc phòng, nhưng không mâu thuẫn với việc chúng ta không tham gia liên minh quân sự, không liên kết nước này để chống nước kia, mà thông qua đó giải quyết hiệu quả nhiều vấn đề chiến lược liên quan đến tình hình quân sự, quốc phòng, biên giới lãnh thổ; củng cố lòng tin chính trị, duy trì quan hệ hữu nghị với các quốc gia; nâng cao tiềm lực quốc phòng, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Thực hiện chính sách quốc phòng “bốn không” giúp Việt Nam mở rộng và thiết lập quan hệ hợp tác quốc phòng với hơn 100 quốc gia, trong đó có cả 05 nước Ủy viên thường trực Hội đồng bảo an Liên hợp quốc và tất cả cường quốc trên thế giới; tổ chức hoạt động giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới với Trung Quốc, Lào và Campuchia; chủ động tham gia và đề xuất nhiều sáng kiến thiết thực tại các cơ chế hợp tác quốc phòng, an ninh khu vực và quốc tế, như Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN (ADMM), Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN mở rộng (ADMM+), Đối thoại Shangri - La,... Kể từ năm 2014 đến nay, Quân đội Nhân dân Việt Nam đã cử trên 1.100 lượt quân nhân tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình tại các phái bộ của Liên hợp quốc; cử lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai tại nhiều nước trên thế giới⁽¹⁴⁾.

Thứ tư, về quan điểm xử lý tranh chấp, xung đột quốc tế dựa trên đối thoại, hòa bình và tôn trọng luật pháp quốc tế

Luật pháp quốc tế là hệ thống các quy tắc xử sự được các quốc gia xây dựng hay chấp nhận để điều chỉnh quan hệ giữa các quốc gia⁽¹⁵⁾. Đối với những nước vừa và nhỏ như Việt Nam, luật pháp quốc tế có vai trò hết sức quan trọng trong việc xây dựng một trật tự thế giới dựa trên luật lệ, là nền tảng của quan hệ bình đẳng, công bằng giữa các quốc gia, đồng thời là công cụ thiết yếu để bảo vệ lợi

ích quốc gia - dân tộc, cân bằng quan hệ và giải quyết tranh chấp trong “sân chơi” quan hệ quốc tế. Tôn trọng luật pháp quốc tế là cách thức hữu hiệu nhằm ngăn ngừa xung đột và tìm kiếm giải pháp lâu dài cho những tranh chấp, xung đột.

Việt Nam là quốc gia đã hứng chịu các cuộc chiến tranh nhiều nhất trên thế giới trong suốt thế kỷ trước, hơn ai hết, Việt Nam thấu hiểu nỗi mất mát, đau thương và những hậu quả nghiêm trọng do chiến tranh để lại. Chính vì vậy, Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam không bao giờ muốn đất nước phải chịu cảnh chiến tranh, cũng không muốn chiến tranh, xung đột quân sự xảy ra với bất kỳ quốc gia nào trên thế giới. Kể từ khi diễn ra cuộc xung đột Nga - Ukraine, Việt Nam nhiều lần khẳng định: “Việt Nam ủng hộ giải quyết tranh chấp, bất đồng bằng các biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế và Hiến chương của Liên hợp quốc, có tính đến lợi ích chính đáng của tất cả các bên liên quan, vì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới”⁽¹⁶⁾. Quan điểm của Việt Nam rất rõ ràng, thẳng thắn, mong muốn hai bên cùng hướng về hòa bình để nối lại đàm phán, chấm dứt xung đột và Việt Nam không đứng về bất kỳ bên nào.

Đối với cuộc xung đột giữa Israel và lực lượng Hamas, Việt Nam nhiều lần bày tỏ quan ngại sâu sắc trước tình trạng bạo lực leo thang tại Dải Gaza và kêu gọi các bên liên quan kiềm chế, đối thoại và tuân thủ luật pháp quốc tế, Hiến chương và các nghị quyết liên quan của Liên hợp quốc⁽¹⁷⁾. Việt Nam cũng khẳng định lập trường, quan điểm ủng hộ giải pháp hai nhà nước, với Đông Jerusalem là thủ đô của Nhà nước Palestine và đường biên giới trước năm 1967 trên cơ sở tuân thủ luật pháp quốc tế và các nghị quyết của Liên hợp quốc. Nguồn gốc và tính chất phức tạp của cuộc xung đột dai dẳng giữa Israel với Palestine khác biệt so với cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine, vì vậy không thể đánh đồng biểu quyết của Việt Nam trên vấn đề

Nga - Ukraine và Israel - Palestine. Với mỗi quyết định của mình, Việt Nam không chọn bên, mà chọn chính nghĩa, lẽ phải, hòa bình và phát triển. Việt Nam hoàn toàn nhất quán lập trường, quan điểm, chủ trương trong việc kêu gọi các bên liên quan giải quyết tranh chấp, xung đột quốc tế thông qua biện pháp đối thoại, hòa bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế và Hiến chương của Liên hợp quốc. Đây là chủ trương hoàn toàn đúng đắn, vừa là cơ sở để Việt Nam giải quyết một số vấn đề còn tồn tại với các nước láng giềng, vừa là cơ sở để Việt Nam tích cực tham gia vào quá trình hòa giải tranh chấp, xung đột, từ đó nâng cao vai trò, vị thế của Việt Nam, góp phần vào việc kiến tạo hòa bình trong khu vực và thế giới.

3. Kết luận

Đường lối, chính sách đối ngoại đúng đắn của Việt Nam đã góp phần tích cực vào những thành tựu chung của đất nước, hình thành thể chế kiên cường quốc phòng - an ninh - đối ngoại, góp phần giữ vững chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ đất nước, bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, đồng thời khẳng định vai trò, vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế, được bạn bè quốc tế ngày càng coi trọng và đánh giá cao. Những thành tựu này là luận cứ xác đáng để bác bỏ những luận điệu xuyên tạc, sai trái của các thế lực thù địch, về đường lối, chính sách đối ngoại của Việt Nam □

⁽¹⁾ Nguyễn Mạnh Hoàng, *Không thể xuyên tạc đường lối, chính sách đối ngoại độc lập, tự chủ của Đảng và Nhà nước Việt Nam*, <https://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 29/10/2020

- (2) Phạm Chí Thịnh, *Phản bác các quan điểm thù địch, sai trái phủ định quan điểm của Đảng ta về đối ngoại*, <https://hocvienchinhtribqp.edu.vn>, ngày 03/12/2024
- (3) Nguyễn Thị Hoa, *Cổ xúy “chọn bên”: Âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ hội chính trị nhằm chống phá đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta hiện nay*, <https://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 23/11/2023
- (4) Tuệ Thiên, Bình Nguyên, *Cảnh giác thủ đoạn xuyên tạc các hoạt động kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9*, <https://cand.com.vn> ngày 25/8/2025
- (5) Bộ Quốc phòng, *Quốc phòng Việt Nam 2019*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.25
- (6) Thái Văn Long, *Xung quanh vấn đề Việt Nam bỏ phiếu trắng với nghị quyết của Đại hội đồng Liên hợp quốc*, <https://thinhvuongvietnam.com>, ngày 26/3/2022
- (7) Nguyễn Bình, *Luận điệu xuyên tạc, suy diễn quan điểm của Việt Nam về vấn đề xung đột giữa Nga - Ukraine*, <https://congan.ninhbinh.gov.vn>, ngày 05/4/2023
- (8) Lê Đô, *Cần có nhận thức đúng đắn*, <https://baobinhphuoc.com.vn>, ngày 23/11/2023
- (9) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.117-118
- (10) Phan Văn Rân, Ngô Chí Nguyễn, *Đối ngoại đa phương của Việt Nam sự gắn kết giữa lợi ích quốc gia với trách nhiệm quốc tế*, <https://tapchilichsudang.vn>, ngày 26/8/2025
- (11) *Kinh tế vững vàng, tạo đà vào kỷ nguyên mới*, <https://dangcongsan.org.vn>, ngày 13/01/2026
- (12) Nguyễn Phú Trọng, *Xây dựng và phát triển nền đối ngoại Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.154
- (13) Minh Khuê, *Mạng lưới đối tác nâng tầm thế và lực Việt Nam*, <https://tuoitre.vn>, ngày 13/3/2025
- (14) Hoàng Xuân Chiến, *Hợp tác và hội nhập quốc tế về quốc phòng của Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc*, <https://tapchicongsan.org.vn>, ngày 26/5/2025
- (15) Trần Hữu Duy Minh, *Luật pháp quốc tế trong các văn kiện Đảng Cộng sản Việt Nam*, Tạp chí Nghiên cứu quốc tế, số 3 (126), tháng 9/2021, tr.221-242
- (16) *Lập trường của Việt Nam về vấn đề xung đột Nga - Ukraine*, <https://nhandan.vn>, ngày 06/6/2023
- (17) *Việt Nam góp tiếng nói vào nghị quyết lịch sử đối với Palestine*, <https://baochinhphu.vn>, ngày 14/5/2024